CÁC GIẢI THƯỞNG

Các phong trào thi đua được kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, được lượng hóa bằng các sản phẩm đầu ra ở từng lĩnh vực và được triển khai ở các đơn vị. Nhiều tập thể, cá nhân thuộc ĐHQGHN được đề nghị trao tặng các danh hiệu cao quý.

Nhiều công trình KHCN được tặng những giải thưởng lớn, trong đó có 15 Giải thưởng Hồ Chí Minh, 11 Giải thưởng Nhà nước. Một số nhà khoa học của ĐHQGHN đã nhận giải thưởng quốc tế, như Giải thưởng Kovalevskaia; 01 cán bộ ĐHQGHN là thành viên nhóm tác giả được Giải thưởng Nobel 2007; 01 cán bộ nhận Giải thưởng COSMOS 2008; 01 cán bộ được trao giải thưởng Hành tinh Xanh 2003 (Blue Planet Prize 2003) – giải thưởng quốc tế về môi trường do Tổ chức Asahi Glass (Nhật Bản) bảo trợ và được coi như tương đương giải Nobel về Môi trường được trao mỗi năm một lần cho 2 tổ chức hoặc cá nhân có những đóng góp xuất sắc trong lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH

- GS. ĐÀO DUY ANH với cụm công trình "Lịch sử và Văn hóa Việt Nam"
- GS. NGUYỄN TÀI CẨN với cụm công trình "Ngữ pháp và Lịch sử Tiếng Việt"
- GS.VS NGUYỄN VĂN ĐẠO với cụm công trình "Dao động phi tuyến của các hệ động lực"
- GS. HÀ MINH ĐỨC với cụm công trình "Sự nghiệp văn học, báo chí Hồ Chí Minh" và "Một số vấn đề lý luận, thực tiễn văn hoá, văn nghệ Việt Nam"
- GS. TRẦN VĂN GIÀU với công trình về "Lịch sử Việt Nam" gồm 5 bộ, 18 tập (1956-1978)
- GS. NGUYỄN VĂN HIỆU với "Nghiên cứu các hạt sơ cấp"
- GS. CAO XUÂN HUY với "Tư tưởng phương Đông" (1950 - 1960 - 1979)
- GS. ĐINH GIA KHÁNH với cụm công trình gồm 4 tác phẩm nghiên cứu về "Văn học dân gian và Văn hóa dân gian Việt Nam" (1972, 1989, 1993, 1995)
- GS. ĐẶNG THAI MAI với cụm công trình gồm 8 tác phẩm "Nghiên cứu văn học Việt Nam & Văn học thế giới" (1945-1984)
- GS. HÀ VĂN TẤN với công trình "Theo dấu các văn hoá cổ"
- GS. TRẦN ĐỨC THẢO với "Tìm về cội nguồn ngôn ngữ và ý thức"
- GS. LÊ VĂN THIÊM với cụm công trình về "Nghiên cứu cơ bản của toán học lý thuyết và Những bài toán về ứng dụng" (1960-1970)
- GS. ĐÀO VĂN TIẾN với: Tập hợp các công trình điều tra cơ bản động vật học ở Việt Nam (1957 – 1980)
- GS. HOÀNG TỤY với các công trình thuộc lĩnh vực tối ưu toàn hóa, nổi bật là 2 công trình: "Giải tích tối ưu toàn cục" và "Quy hoạch D.C và ứng dụng" (những năm 60)
- GS. TRẦN QUỐC VƯỢNG với cụm công trình "Văn hoá Việt Nam - truyền thống và hiện đại"

GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

GS. HOÀNG THỊ CHÂU – Trường ĐHKHXH&NV, công trình "Phương ngữ học tiếng Việt"

GS.TSKH. NGUYỄN CHÂU, PGS.TS. BẠCH THÀNH CÔNG, PGS.TS. ĐẶNG LÊ MINH - Trường ĐHKHTN
Công trình "Một số thành tựu tiêu biểu trong nghiên cứu vật liệu liệu từ tính"

GS.TS. PHAN HỮU DẬT - Trường ĐHKHXH&NV
Công trình "Một số vấn đề về Dân tộc học Việt Nam"

GS. PHAN ĐẠI DOÃN - Trường ĐHKHXH&NV
Công trình "Làng xã Việt Nam - Một vấn đề kinh tế - văn hóa - xã hội"

GS.VS PHAN CỰ ĐỆ - Trường ĐHKHXH&NV, cụm công trình về "Văn học Việt Nam hiện đại"

GS. HÀ MINH ĐỨC – Trường ĐHKHXH&NV
Cụm công trình về Văn học Việt Nam hiện đại

GS.TS NGUYỄN THIỆN GIÁP – Trường ĐHKHXH&NV, cụm công trình "Từ và từ vựng học tiếng Việt"

PGS.TS NGUYỄN THỪA HỶ – Trường ĐHKHXH&NV, công trình "Thăng Long - Hà Nội thế kỷ XVII-XVIII-XIX"

GS. PHAN HUY LÊ – Trường ĐHKHXH&NV
với "Tìm về cội nguồn" – Cụm công trình về Lịch sử Việt Nam trung đại

PGS. BÙI DUY TÂN - Trường ĐHKHXH&NV
Công trình "Khảo và luận một số thể loại, tác phẩm văn học trung đại Việt Nam"

GS. ĐOÀN THIỆN THUẬT – Trường ĐHKHXH&NV, công trình "Ngữ âm tiếng Việt"